

Phân tích bài "Chuyện chức phán sự ở đền Tản Viên" của Nguyễn Dữ

Author : vanmau

Phân tích bài "Chuyện chức phán sự ở đền Tản Viên" của Nguyễn Dữ - Bài làm 1

Chuyện chức phán sự ở đền Tản Viên là 1 trong những chuyện hay, tiêu biểu của Truyền kỳ mạn lục. Câu chuyện đã phê phán hiện thực xã hội và đề cao phẩm chất kể sấm, đồng thời phản ánh khá rõ tinh thần dân tộc của tác giả, mà nhân vật chính là Ngô Tử Văn một con người tính tình khảng khái, trung trực.



Khác với một số truyện trong đó Nguyễn Dữ trình bày lai lịch và hành trình số phận của nhân vật từ đầu đến cuối, Chuyện chức phán sự ở đền Tản viên chỉ chọn 1 thời điểm có ý nghĩa nổi bật để bộc lộ đầy đủ tính cách nhân vật. Chuyện giống như một màn kịch ngắn, mở màn là sự xuất hiện của ngô Tử Văn với hành động châm lửa đốt đền thiêng. Hành động đó chính là ngòi nổ cho 1 cuộc chiến đấu giữa chàng và hồn ma tên tướng giặc bại trận.

“Chuyện chức phán sự đền Tản Viên” viết bằng chữ Hán theo thể văn xuôi truyền kỳ. Đây là thể loại văn học phản ánh hiện thực cuộc sống qua những yếu tố kỳ ảo hoang đường. Nhân vật trong bộ truyền kỳ gồm cả người, ma quỷ, thần thánh, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, có thể xâm nhập thế giới của nhau. Bộ truyện “Truyện kì mạn lục” được sáng tác vào khoảng thế kỉ XVI, lúc xã hội phong kiến Việt Nam rơi vào suy thoái, khủng hoảng, nhân dân bất bình với tầng lớp thống trị, nhiều nho sĩ rơi vào tâm trạng hụt hẫng, nuối tiếc cho thời thịnh trị dưới sự cai trị của vua Lê Thánh Tông. Nguyễn Dữ sáng tác bộ truyện trong khoảng thời gian ông đã cáo quan ở ẩn vừa để phản ánh tình trạng xã hội, vừa để bộc lộ quan điểm sống và tấm lòng của ông với cuộc đời.

Nhân vật chính của tác phẩm “Chuyện chức phán sự đền Tản Viên” xuất hiện ngay từ đầu truyện bằng mấy dòng giới thiệu trực tiếp ngắn gọn về tên họ, quê quán, tính tình, phẩm chất. Ngô Tử Văn được giới thiệu là người tính tình cương trực, thẳng thắn, khảng khái, nóng nảy, thấy sự gian tà thì không thể chịu được. Lời giới thiệu mang giọng ngợi khen, có tác dụng định hướng cho người đọc về hành động kiên quyết của nhân vật này. Minh chứng rõ ràng cho tính cách cứng cỏi của Ngô Tử Văn là hành động đốt đền tà của chàng. Trong khi mọi người đều lắc đầu, lè lưỡi, không dám làm gì quỷ thần ở ngôi đền gần làng quấy hại nhân dân thì Tử Văn cương quyết, công khai, đường hoàng, ung dung, tắm rửa sạch sẽ, khẩn trời rồi châm lửa đốt hủy ngôi đền. Hành động đó xuất phát từ muốn diệt trừ yêu ma, trừ hại cho dân, từ lòng tự tin vào chính nghĩa của Ngô Tử Văn, chứng tỏ cốt cách khảng khái của kẻ sĩ.

Sự cương trực, khảng khái của Ngô Tử Văn còn bộc lộ rõ qua thái độ của chàng với hồn ma tên tướng giặc. Tướng giặc khi sống là kẻ xâm lược nước ta, tàn hại dân ta, khi chết rồi vẫn quen thói ỷ mạnh hiếp yếu, cướp nơi trú ngụ của thổ thần nước Việt, lại còn gian trá bày trò đút lót rồi tác yêu tác quái với nhân dân trong vùng. Hồn bị Tử Văn đốt đền là đáng đời nhưng lại hiện hình, xảo quyệt làm như mình là kẻ bị hại, dùng tà phép khiến cho chàng bị sốt nóng sốt rét, đầu lảo đảo. Hồn ma tướng giặc buông lời mắng mỏ, đe dọa, quyết kiện Tử Văn xuống tận Diêm Vương. Trước sự ngang ngược trắng trợn, quyền phép đáng sợ của hồn ma tướng giặc, Ngô Tử Văn vẫn điềm nhiên, không hề run sợ mà tự tin, không coi những lời đe dọa ra gì, thậm chí chẳng thèm tiếp lời hồn ma tướng giặc. Thái độ ấy thể hiện một khí phách cứng cỏi, một niềm tin mạnh mẽ vào chính nghĩa, sự đúng đắn trong hành động của Ngô Tử Văn. Mặt khác, bản lĩnh của chàng còn thể hiện qua thái độ biết ơn lời chỉ dẫn của thổ thần nước Việt. Do Tử Văn dũng cảm, trừ hại cho dân nên thần linh mới phù trợ giúp đỡ chàng.

Tính cách kiên định chính nghĩa của Ngô Soạn còn thể hiện rõ trong quá trình chàng bị lời xuống địa phủ. Cảnh địa phủ rùng rợn với quỷ sứ hung ác, con sông đầy gió tanh sóng xám. Tử Văn bị bọn quỷ sai lôi đi rất nhanh, bị phán xét lạnh lùng là kẻ “tội sâu ác nặng, không được liệt vào hàng khoan giảm”, bị kết thêm tội ngoan cố bướng bỉnh nhưng chàng chẳng hề run sợ, không hề nhụt chí, một mực kêu oan, đòi phải được phán xét công khai, minh bạch. Khi đối diện trước Diêm vương uy nghiêm, Tử Văn đấu tranh vạch tội tên tướng giặc bằng những lí lẽ cứng cỏi, bằng chứng không thể chối cãi, giọng điệu rất đanh thép vững vàng. Chàng đã bảo vệ lẽ phải mà bất chấp tính mạng của mình, không chịu khuất phục trước uy quyền, kiên quyết đấu tranh cho công lí và lẽ phải đến cùng. Kết quả, chàng đã chiến thắng hồn ma gian tà của tên tướng giặc, bảo toàn được sự sống của mình, được tiến cử vào chức phán sự đền Tản Viên, chịu trách nhiệm giữ gìn bảo vệ công lí. Chiến thắng ấy của Ngô Tử Văn có nghĩa vô cùng to lớn, đã trừng trị đích đáng hồn ma tướng giặc xảo trá, làm sáng tỏ

nổi oan khuất, phục hồi chức vị cho thổ thần nước Việt, giải trừ tai họa cho nhân dân.

Qua cuộc đấu tranh không khoan nhượng, chống lại cái ác, Ngô Tử Văn đã nổi bật lên là người chính trực, khảng khái, dũng cảm bảo vệ công lí đến cùng, là một kẻ sĩ cứng cỏi của nước Việt. Từ đó, tác giả Nguyễn Dữ đã khẳng định niềm tin chính nghĩa nhất định thắng gian tà, thể hiện tinh thần tự tôn dân tộc, bộc lộ quyết tâm đấu tranh triệt để với cái xấu cái ác.

Truyện thông qua cuộc đấu tranh của Ngô Tử Văn còn ngầm phản ánh thế giới thực của con người với đầy rẫy sự việc xấu xa như nạn ăn của đút, tham quan dung túng che dấu cho cái ác hoành hành, công lí bị che mắt.

Phân tích bài "Chuyện chức phán sự ở đền Tản Viên" của Nguyễn Dữ - Bài làm 2

Nguyễn Dữ là một nhà Nho sống vào khoảng nửa đầu thế kỷ XVI, người xã Đỗ Tùng, huyện Trường Tân, nay thuộc huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương. Ông xuất thân trong một gia đình có truyền thống khoa bảng. Cha đỗ Tiến sĩ vào đời vua Lê Thánh Tông. Bản thân Nguyễn Dữ cũng đã đi thi và ra làm quan nhưng chỉ được gần một năm thì lui về ở ẩn. Ông để lại cho đời một tác phẩm nổi tiếng là Truyền kỳ mạn lục, nội dung ghi chép lại những giai thoại, huyền thoại lưu truyền rộng rãi trong dân gian từ thời Lý cho tới thời Lê sơ. Đằng sau các yếu tố hoang đường kỳ ảo chính là hiện thực của xã hội phong kiến với đầy rẫy các tệ nạn mà tác giả muốn phơi bày và lên án. Tác phẩm viết bằng chữ Hán, gồm 20 truyện, trong đó có Chuyện phán sự đền Tản Viên là nổi bật hơn cả.

Bối cảnh của truyện là thời kỳ giặc Minh sang chiếm đóng nước ta, nhưng tác giả viết lại chuyện này vào khoảng nửa đầu thế kỷ XVI, khi chế độ phong kiến đang suy thoái và đầy mâu thuẫn. Nội chiến Lê - Mạc bắt đầu xảy ra, do vậy mà các thế lực ma quỷ, thần linh trong truyện cũng phần nào phản ánh các thế lực cường quyền phong kiến chia bè kết phái, hãm hại dân lành.

Chuyện Chức phán sự đền Tản Viên đề cao tinh thần khảng khái, cương trực, dám đấu tranh chống lại cái ác của một trí thức nước Việt tên là Ngô Tử Văn, qua đó thể hiện niềm tin vào công lí, chính nghĩa nhất định sẽ thắng gian tà, đồng thời lên án lũ giặc xâm lược dù đã chết vẫn không ngừng gây tội ác trên đất nước ta.

Tóm tắt nội dung như sau:

Ngô Tử Văn - một Nho sĩ trong vùng đã châm lửa đốt đền của một tên hung thần lúc sống vốn là tướng giặc xâm lược, để trừ hại cho dân. Hồn ma tên tướng giặc họ Thôi giả làm cư sĩ đến đòi Tử Văn dựng trả lại ngôi đền và dọa sẽ kiện chàng tới Diêm Vương. Thổ Công báo mộng cho Tử Văn biết sự thật về tung tích và tội ác của hắn, đồng thời chỉ dẫn mọi cách đối phó. Ngô Tử Văn bị quỷ sứ bắt xuống Âm phủ. Trước mặt Diêm Vương, Ngô Tử Văn đã dũng cảm tố cáo tội ác của tên hung thần cướp đền với đầy đủ chứng cứ. Cuối cùng, công lí được thực hiện, kẻ ác gian bị trừng trị. Thổ Công được dân chúng xây lại cho ngôi đền mới. Tử Văn sống lại và được Thổ Công tiến cử giữ Chức phán sự đền Tản Viên.

Tài liệu chia sẻ tại <https://khotangvanmau.com>

Vốn là một trí thức thấm nhuần đạo lý Thánh hiền, Ngô Tử Văn không thể làm ngơ trước sự

việc ngang trái xảy ra trước mắt:Ngôi đền thờ Thổ Công của làng vốn linh thiêng, bỗng nhiên bị hồn ma tên tướng giặc phương Bắc họ Thôi bại trận cướp lấy. Hồn ma ấy tác oai tác quái khiến dân chúng trong vùng khốn khổ. Tử Văn vô cùng tức giận. Một hôm chàng tắm gội sạch sẽ, khấn Trời rồi châm lửa đốt đền. Sự kiện này cho Thấy Tử Văn tin vào hành động chính nghĩa của mình, lấy lòng trong sạch cùng thái độ chân thành mong được Trời ủng hộ. Như vậy hành động đốt đền của Tử Văn xuất phát từ mục đích tốt đẹp. "Lúc ấy, mọi người đều lắc đầu lè lưỡi, lo sợ thay cho Tử Văn nhưng chàng vẫn vung tay, không cần gì cả". Bởi Tử Văn nghĩ hành động của mình là hợp đạo Trời, hợp lòng người nên rất kiên quyết, không mảy may kinh hãi. Chàng đốt đền khiến cho hồn ma tên tướng giặc không còn chỗ trú ngụ để mà hoành hành, những nhiễu.

Hành động của chàng là hành động tiêu diệt kẻ gian tà, trừ họa cho dân chúng nên xứng đáng với khí tiết cứng cỏi của một bậc chính nhân quân tử. Hành động đó mang kịch tính cao độ ngay từ đầu nên nhân vật Tử Văn có sức cuốn hút rất mạnh!

Điều đặc biệt là kẻ ác kia không phải là một con người bằng xương bằng thịt mà là một hồn ma vô ảnh, vô hình. Nhưng rất đáng sợ vì nó thuộc về thế giới thần linh, chỗ dựa của giai cấp phong kiến từ xưa đến nay.

Khi bị quỷ sứ giải xuống Âm phủ, trước mặt Diêm vương, Ngô Tử Văn tỏ ra vô cùng thông minh và cứng cỏi. Hồn ma tên tướng giặc họ Thôi áp đảo chàng bằng dáng vẻ uy nghi, bằng giọng điệu vừa tỏ vẻ ta đây là bậc trí thức đầy hiểu biết, vừa đe dọa: "Nhà ngươi đã theo nghiệp Nho, đọc sách vở của Thánh hiền, há không biết cái đức của quỷ thần sao, có gì lại dám khinh nhờn hủy tượng, đốt đền, khiến cho hương lửa không có chỗ tựa nương, oai linh không có nơi hiển hiện, vậy bảo làm sao bây giờ? Biết điều thì dựng trả ngôi đền như cũ. Nếu không thì vô cớ hủy đền Lư Sơn, Cố Thiệu sẽ khó lòng tránh khỏi tai vạ!"

Ngô Tử Văn vẫn giữ khí phách cứng cỏi, vẫn ngồi ngất ngưỡng tự nhiên. Hồn ma tên tướng giặc tiếp tục đe dọa ở mức độ gay gắt hơn: "Phong đô không xa xôi gì, ta tuy hèn, há lại không đem nổi nhà ngươi đến đây. Không nghe lời ta thì rồi sẽ biết!" Có nghĩa là hắn sẽ bắt Tử Văn phải chết và sẽ kiện chàng về tội đốt đền.

Tưởng chừng hồn ma tên tướng giặc hàn toàn giành thế chủ động và hắn đã dồn được Tử Văn vào thế bị động, thua cuộc. Thực ra đây là chỗ tác giả cố ý để cho cái ác hoành hành, cái thiện tạm thời bị lấn lướt, vì thế mà câu chuyện càng thêm hấp dẫn.

Tuy nhiên, bộ mặt thật của hồn ma tên tướng giặc đã bị Thổ Công báo mộng cho Tử Văn biết: "Ô, đây là viên tướng bại trận của Bắc triều, cái hồn bơ vơ ở Nam quốc, tranh chiếm miếu đền của tôi, giả mạo họ tên của tôi, quen dùng chức dối lừa, thích làm trò thâm ngược. Thượng Đế bị nó bung bít, hạ dân bị nó quấy rầy, phàm những việc hưng yêu tác quái đều tự nó cả, chứ có phải tôi đâu! Gần đây vì tôi thiếu sự đề phòng, bị nó đánh đuổi nên phải đến nương tựa ở đền Tản Viên đã vài năm nay."

Như thế là Tử Văn đã có được nhân chứng quan trọng cũng chính là nạn nhân của kẻ cướp đền, mạo danh. Chàng trách Thổ Công nhu nhược, không dám kiện hắn trước Diêm Vương và Thượng Đế, mà lại chấp nhận từ bỏ chức vị, đi lánh nạn ở nơi khác. Lời trách như động đũa vào nỗi khổ tâm của Thổ công: "Rể ác mọc lan, khó lòng lay động. Tôi đã định thưa kiện,

nhưng mà có nhiều nỗi ngăn trở: Những miếu gần quanh, vì tham của đút, đều bênh vực cho nó cả. Tôi chỉ giữ được một chút lòng thành, nhưng không làm thế nào để thông đạt được lên trên, cho nên đành tạm ẩn nhẫn mà ngồi xó một nơi."

Quả là tài tình! Nguyễn Dữ đã mượn chuyện hoang đường của thế giới thần thánh, ma quỷ để phơi bày thực trạng xã hội phong kiến thối nát đương thời. Bọn quan lại tham lam, những nhiều ngang nhiên vợ vét, đục khoét, ăn hối lộ, bao che kẻ ác, dung túng cho kẻ xấu lộng hành, gây ra bao nỗi oan ức, khổ sở cho dân lành. Tuy thế vẫn có những người dũng cảm như Tử Văn dám chống lại chúng...

Trước mặt Diêm Vương, hồn ma tên tướng giặc phủ phục, quỳ lạy kêu cầu. Không hiểu hẳn nói gì mà Diêm Vương một mực bênh vực hẳn và kết tội Tử Văn: "Kẻ kia là một người cư sĩ, trung thuần lắm liệt, có công với tiên triều, nên hoàng thiên cho được huyết thực ở một ngôi đền để đền công khó nhọc. Mà lại là một kẻ hàn sĩ, sao dám hỗn láo, tội ác tự mình làm ra, còn trốn đi đằng nào?"

Thì ra hẳn đã mạo danh Thổ công "vốn làm tới chức Ngự sử đại phu đời vua Lý Nam Đế, vì chết về việc Cần vương mà được phong ở đây giúp dân độ vật đã hơn một nghìn năm nay."

Diêm Vương kết tội Tử Văn càng lúc càng gay gắt mà không cho chàng được thanh minh. Phần thẳng xem ra đã nghiêng hẳn về phía hồn ma tên tướng giặc gian trá kia. Nhưng Tử Văn không dễ gì bị khuất phục. Lúc bị quỷ sứ lôi đi, chàng la lớn: "Ngô Soạn này là một kẻ sĩ ngay thẳng ở trần gian, có tội lỗi gì xin bảo cho, không nên bắt phải chết một cách oan uổng!" Sau đó chàng tung đòn tấn công lên tiếp. Chàng tố cáo trước Diêm Vương lai lịch đen tối, giả mạo của hẳn theo đúng lời Thổ công đã báo mộng, lại còn cứng cỏi khẳng định rằng Diêm Vương muốn biết rõ xin cứ cho người đến đền Tản Viên để xác minh hư thực.

Kẻ gian tà thấy Tử Văn nắm được chỗ yếu của mình nên không cãi mà ranh mãnh biến ngay thái độ cứng cỏi của Tử Văn thành vô lễ: "Ấy là trước Vương phủ mà hẳn còn ghê gớm đến như thế, mồm năm miệng mười, đơm đặt bịa tạc. Huống hồ ở một nơi đền miếu quanh hiu hẳn sợ gì mà không dám cho một mũi lửa?"

Lời qua tiếng lại gay gắt giữa hai bên khiến Diêm Vương sinh nghi. Tử Văn vẫn khẳng khái: "Nếu nhà vua không tin lời tôi, xin tư giấy đến đền Tản Viên để hỏi; không đúng như thế tôi xin chịu thêm cái tội nói càn!"

Biết không thể uy hiếp được Tử Văn, hồn ma tên tướng giặc tỏ vẻ lo sợ nhưng vẫn cố giữ giọng điệu đạo đức giả của kẻ bề trên: "Gã kia là học trò, thật là ngu bướng, quả đáng tội lắm. Nhưng đã trách mắng như vậy cũng đủ răn đe rồi. Xin Đại vương khoan dung tha cho hẳn để tỏ cái đức rộng rãi. Chẳng cần đòi hỏi dây dưa. Nếu thẳng tay trị tội nó, sợ hại đến cái đức hiếu sinh."

Nhưng Diêm Vương đã nhanh chóng nhận ra ai đúng ai sai, liền quát lớn: "Cứ như lời hẳn (tức Tử Văn) thì nhà ngươi đáng tội chết. Điều luật trị tội lừa dối đã sẵn sàng đó. Có sao nhà ngươi dám làm sự lập lờ nhận tội như vậy?" Rồi lập tức sai người đến đền Tản Viên để lấy chứng thực. Mọi chuyện đều đúng như lời Tử Văn đã khai. Diêm Vương giận dữ trách mắng các phán quan không giữ được chức công vô tư, để cho điều dối trá càn bậy xảy ra. Sau đó truyền lệnh "lấy lông sắt chụp vào đầu, khẩu gỗ nhét vào miệng" kẻ lừa đảo gian ác rồi sai bỏ

vào ngục Cửu U tức là ngục tối chín tầng ở Âm phủ, nơi giam giữ và trừng phạt những kẻ lúc còn sống gây nhiều tội ác.

Cuối cùng thì Tử Văn đã chiến thắng, công lý chính nghĩa đã chiến thắng! Công lý của nhân dân nghìn đời là vậy! Kết thúc câu chuyện rất có hậu: "Tử Văn sống lại, Thổ công được dân làng xây cho ngôi đền mới. Còn ngôi mộ của tên tướng giặc kia thì tự dung thấy bị bật tung lên, hài cốt tan tành ra như cám vậy". Thật đáng đời cho kẻ xâm lược đã chết rồi mà vẫn không thôi gây tội ác!

Lời bình ở cuối truyện cũng hàm chứa ý nghĩa sâu xa về khí tiết của kẻ sĩ chân chính: "Than ôi! Người ta thường nói:

"Cứng quá thì gãy". Kẻ sĩ chỉ lo không cứng cõi được, còn gãy hay không là việc của Trời. Sao lại đoán trước là sẽ gãy mà đổi cứng ra mềm? Ngô Tử Văn là một chàng áo vải mà dám đốt đền tà, chống lại yêu ma, làm một việc hơn cả thần và người. Bởi thế được nổi tiếng và được giữ chức vị ở Minh ty, thật là xứng đáng. Vậy kẻ sĩ không nên kiêng sợ sự cứng cõi."

Phân tích bài "Chuyện chức phán sự ở đền Tản Viên" của Nguyễn Dữ - Bài làm 3

Người xưa từng răn dạy rằng "cây ngay không sợ chết đứng", "ở hiền thì gặp lành". Những người chính trực, ngay thẳng thì sẽ nhận được những điều tốt đẹp. Tiếp thu tinh thần ấy, với nghệ thuật kể chuyện hấp dẫn, trí tưởng tượng vô cùng phong phú, Nguyễn Dữ đã viết Chuyện chức phán sự đền Tản Viên. Sự xuất hiện của Truyền kì mạn lục cùng với các tập truyện truyền kì khác như Thánh Tông di thảo (Lê Thánh Tông), Truyền kì tân phả (Đoàn Thị Điểm), Lan Trì kiến văn lục (Vũ Trinh)... đã mang đến cho văn xuôi tự sự trung đại Việt Nam một bước phát triển mới, rất đáng tự hào. Chuyện chức phán sự đền Tản Viên kể chuyện Ngô Tử Văn đốt đền, qua đó thể hiện những nội dung tư tưởng sâu sắc.

Sự xen lẫn các yếu tố hiện thực và yếu tố kì ảo đã mang đến cho truyện một sức hấp dẫn riêng. Ngô Tử Văn là nhân vật chính của tác phẩm, được tác giả giới thiệu theo cách kể chuyện quen thuộc của văn học trung đại, bao gồm tên tuổi, quê quán và tính cách. Tử Văn là người khảng khái, nóng nảy, thấy sự tà gian thì không thể chịu được, vùng Bắc vẫn khen là một người cương phượng. Tính tình cương trực của Tử Văn đã nổi tiếng cả vùng Bắc, và chính tính cách là mấu chốt của câu chuyện. Tử Văn đã dám làm việc mà mọi người đều kính sợ, không ai dám làm, đó là đốt đền. Theo quan niệm của dân gian, đốt đền là một chuyện động trời, là động đến thần thánh. Tử Văn cũng biết điều đó nhưng chàng không sợ. Hành động của Tử Văn xuất phát từ tính cách "vốn ghét sự gian tà". Chàng đốt đền bởi hồn ma tên tướng giặc trong đền đã "hung yêu tác quái", đã làm hại dân lành. Hành động này của Tử Văn khẳng định tính tình ngay thẳng và quyết tâm trừ gian tà của chàng. Để trừ gian tà, chàng đã dám làm việc động trời như vậy. Hành động của chàng không phải là hành động ngang ngược của một kẻ vô đạo. Tử Văn là người đọc sách thánh hiền nên chàng hiểu rõ việc mình làm, Tử Văn "tắm gội sạch sẽ, khấn trời, rồi châm lửa đốt đền". Những hành động tiếp theo của Tử Văn đều chứng tỏ chàng là một người ngay thẳng, không chịu khuất phục tà gian. Trước những lời đe dọa của hồn ma tên tướng giặc, Tử Văn "vẫn cứ ngồi ngất ngưỡng tự nhiên", trước không khí đáng sợ ở âm phủ, trước lời mắng chửi và đe dọa của Diêm vương, Tử Văn vẫn bình tĩnh khẳng định "Ngô Soạn này là một kẻ sĩ ngay thẳng ở trần gian". Tính tình cương

trực đã giúp Tử Văn chiến thắng kẻ ác, chàng đã vạch trần được tội ác của hồn ma lưu vong, đã lấy lại được ngôi đền cho Thổ thần, và trở thành một viên quan phán sự ở Minh ti.

Đối lập với sự ngay thẳng của Tử Văn là sự gian trá, xảo quyệt của viên Bách hộ họ Thôi, một tên tướng giặc bại trận phải bỏ thân nơi đất khách. Không nơi nương tựa, không người cúng tế, hồn ma lưu vong của tên tướng giặc đã cướp ngôi đền của Thổ thần lại còn tác oai tác quái, gây họa cho dân lành. Hắn còn xảo trá tới mức đút lót, dọa nạt những thần xung quanh. Khi Tử Văn đốt đền, hắn dùng lí lẽ đạo Nho để buộc tội, lấy oai linh quỷ thần để dọa nạt. Tử Văn không sợ thì hắn xuống tận Diêm Vương để cầu cứu. Sự nham hiểm của kẻ xâm lược, bản chất của kẻ cướp nước còn được thể hiện rõ hơn ở hành động và lời buộc tội Tử Văn trước Diêm Vương. Khi có nguy cơ bị vạch mặt thì hắn gỡ trò lấp liếm. Nếu như Tử Văn là đại diện của chính nghĩa, của lẽ phải, của tinh thần quật cường không chịu khuất phục trước uy quyền dù chàng chỉ là một hàn sĩ áo vải thì viên tướng giặc họ Thôi là điểm hội tụ bản chất xấu xa của kẻ xâm lược. Mặc dù truyện được viết từ thế kỉ XVI, khi văn xuôi tự sự Việt Nam chưa có nhiều thành tựu đáng kể, nhưng nhân vật của truyện đã được xây dựng với những nét tính cách nhất quán và trở thành những hình tượng nghệ thuật tiêu biểu cho những loại người khác nhau. Qua hai nhân vật này tác giả đã thể hiện tư tưởng yêu nước sâu sắc : ca ngợi tinh thần yêu chính nghĩa của con người Việt Nam, vạch trần và phê phán bản chất xấu xa của bọn cướp nước. Người chính trực dù chết vẫn chính trực, kẻ tiểu nhân khi về cõi âm vẫn xảo trá đê tiện.

Đặc điểm nổi bật của truyện truyền kì là ẩn đằng sau những yếu tố kì ảo hoang đường, những yếu tố phi hiện thực là cái nhìn, quan điểm, thái độ của nhà văn về hiện thực. Chuyện chức phán sự đền Tản Viên tuy chủ yếu nói về chuyện thần thánh ma quỷ đầy vẻ hoang đường nhưng lại thể hiện những nội dung hiện thực rất rõ ràng. Nội dung hiện thực được thể hiện ở lai lịch của nhân vật, bối cảnh thời gian và không gian của câu chuyện. Chính những yếu tố này làm tăng sức thuyết phục cho câu chuyện, khiến cho câu chuyện đáng tin hơn. Ngô Tử Văn có tên tuổi, quê quán rõ ràng. Thời gian, tình tiết câu chuyện cũng rất cụ thể, "Năm Giáp Ngọ, có người ở thành Đông Quan..." đã trông thấy Tử Văn ngồi trên xe quan phán sự và "đến nay con cháu Tử Văn hãy còn, người ta truyền rằng đó là "nhà quan phán sự"". Lai lịch của viên Thổ quan và tên tướng giặc họ Thôi cũng gắn với những yếu tố thực của lịch sử. Thổ công là người "làm chức Ngự sử đại phu từ đời vua Lí Nam Đế, vì chết về việc cần vương mà được phong ở đây...", còn tên tướng giặc họ Thôi là "viên tướng bại trận của Bắc triều, cái hồn bơ vơ ở Nam quốc", là viên bộ tướng của Mộc Thạnh...

Sử dụng xen kẽ các yếu tố hiện thực và các yếu tố hư cấu một cách tự nhiên với giọng kể khách quan đã tạo nên sức hấp dẫn rất riêng của truyện truyền kì, đồng thời làm toát lên giá trị hiện thực của tác phẩm.

Nguyễn Dữ viết Truyền kì mạn lục vào khoảng thế kỉ XVI, thời điểm không mấy sáng sủa của hiện thực Việt Nam. Nhà Lê suy tàn, chính quyền rơi vào tay nhà Mạc nhưng cũng chẳng được bao lâu, nội chiến liên miên, xã hội xảy ra rất nhiều vấn đề. Và bóng dáng của xã hội ấy đã được thể hiện trong một số lời đối thoại của nhân vật. Đoạn đối thoại giữa viên Thổ công với Tử Văn : "sao ngài không kiện... lại đi khinh bỏ chức vị, làm một người áo vải nhà quê?". Thế kỉ XVI, đã có rất nhiều người có tài, có nhân cách, bất lực trước hiện thực mà chọn cuộc sống ẩn dật nơi thôn dã, trong đó có Nguyễn Dữ. Câu trả lời của viên Thổ quan không phải không

có yếu tố hiện thực. "Trần sao âm vậy", cõi âm trong tác phẩm là cõi dương thời ấy : "Rễ ác mọc lan, khó lòng lay động. Tôi đã định thưa kiện, nhưng mà có nhiều nỗi ngăn trở : Những đền miếu gần quanh, vì tham của dút, đều bênh vực cho nó cả...". Chỉ một chi tiết nhỏ, tác giả đã phê phán được thói đời, những kẻ có chức, có quyền cấu kết với nhau để hại dân lành, người hiền. Lời nói của Diêm Vương cũng ẩn chứa nhiều ý nghĩa sâu sắc, vừa vạch trần sự dối trá của những kẻ cầm cân nảy mực, vừa thể hiện thái độ đối với giặc xâm lược : "Lũ các người chia toà sở, giữ chức sự, cầm lệnh chí công, làm phép chí công, thưởng thì xứng đáng mà không thiên vị, phạt thì đích xác mà không nghiệt ngã, vậy mà còn có sự dối trá càn bậy như thế ; hưởng chi về đời nhà Hán, nhà Đường buôn quan bán ngục, thì những mối tệ còn nói sao xiết được !". Những chi tiết nhỏ tưởng như vô tình đan cài vào câu chuyện nhưng lại chứa đựng giá trị hiện thực rất quan trọng. Đó chính là sự khéo léo và công phu của người kể chuyện. Sức hấp dẫn của câu chuyện còn được thể hiện ở nghệ thuật xây dựng cốt truyện đầy kịch tính. Những tình tiết của truyện được dẫn dắt khéo léo và tạo nên nhiều bất ngờ thú vị. Nghệ thuật xây dựng nhân vật, ngôn ngữ đối thoại, phát triển tình tiết... đều thể hiện một trình độ kể chuyện rất hiện đại, khéo léo, vượt xa trình độ văn xuôi trung đại.

Chủ đề nổi bật của truyện vẫn là ca ngợi sự chính trực ngay thẳng. Ngô Tử Văn là tấm gương tiêu biểu cho những người trí thức nước Việt khảng khái, cương trực, dũng cảm chống lại cái ác để trừ hại cho dân. Sự chiến thắng của Tử Văn là sự chiến thắng của lẽ phải, của công lí, thể hiện niềm tin của nhân dân lao động vào lẽ phải. Ngô Tử Văn tuy không được sống lâu nhưng đã bất tử cùng với câu chuyện, đã để lại tiếng thơm muôn đời và trở thành quan phán sự ngự ở đền Tản Viên. Chủ đề ấy còn được thể hiện rõ ở lời bình cuối truyện. Người kể chuyện muốn khẳng định rằng, người chính trực như Ngô Tử Văn mới xứng đáng là người cầm cân nảy mực. Đó cũng là ước muốn chung của nhân dân trong thời buổi xã hội đầy những chuyện ngang tai trái mắt. Bên cạnh đó, tác phẩm còn chĩa mũi nhọn phê phán vào bọn xâm lược và vạch trần mặt trái của xã hội.

Giá trị của Truyện kì mạn lục là ở nội dung hiện thực sâu sắc và cảm hứng ca ngợi những giá trị đạo đức truyền thống. Những con người có bản tính tốt đẹp như Vũ Thị Thiết, như Ngô Tử Văn đều được trở về sống ở thế giới thần thánh, họ đã được thưởng xứng đáng cho phẩm cách tốt đẹp của mình. Tập truyện đã thể hiện một niềm tin mãnh liệt của nhân dân lao động xưa, niềm tin vào chân lí bất diệt của sự sống "ở hiền gặp lành".

Phân tích bài "Chuyện chức phán sự ở đền Tản Viên" của Nguyễn Dữ - Bài làm 4

"Truyện kì mạn lục" do Nguyễn Dữ người Gia Phúc, Hồng Châu (nay thuộc tỉnh Hải Dương) sáng tác vào khoảng nửa đầu thế kỷ XVI, gồm 20 truyện.

"Truyện kì mạn lục" là đỉnh cao đánh dấu bước trưởng thành của loại hình truyện ngắn, đc đánh giá là kiệt tác, bộ sách "thiên cổ kì bút" trong kho tàng Văn xuôi VN thời trung đại. "Chuyện chức phán sự ở đền Tản Viên" là một trong những truyện đặc sắc của Nguyễn Dữ, ca ngợi đức cương trực, lòng nghĩa khí và sự chiến thắng của kẻ sĩ đối với bọn gian tà; đồng thời tố cáo cường quyền phong kiến về bề với nhau hãm hại dân lành, lên án lũ giặc xâm lược, dù đã chết mà vẫn còn gây tội ác.

Tài liệu chia sẻ tại <https://khotangvanmau.com>

Diễn biến các sự việc trong "chuyện chức phán sự đền tản viên" cơ bản tuân theo trật tự

thời gian, có khởi đầu, có cao trào và đi đến kết thúc có hậu. Chuyện kể về Ngô Tử Văn, tên là Soạn, quê ở Lạng Giang – Yên Dũng. Ngô Tử Văn là người có tính cách cương trực, khảng khái, nóng nảy, thấy sự gian tà là không thể chịu nổi. Cách giới thiệu nhân vật theo motif kể chuyện truyền thống đã tạo ấn tượng cho người đọc về tính cách nhân vật, xác định rõ nét trong tính cách của kẻ sĩ. Hành động châm lửa đốt đền của Ngô Tử Văn xuất phát từ việc tên bộ tướng của Mộc Thạch thời nhà Minh là viên bách hộ họ Thôi tử trận ở gần ngôi đền thờ vị thần người nước Việt, sau đó hồn ma họ Thôi tranh giành, cướp quyền vị thần người Việt và “từ đấy làm yêu quái trong dân gian”. “Tử Văn rất tức giận, một hôm tắm gội sạch sẽ, khấn trời rồi châm lửa đốt đền”. Sự tức giận của Tử Văn không phải là sự tức giận cho riêng mình mà là sự tức giận cho mọi người dân đang bị yêu quái quấy nhiễu. Chàng “tắm gội sạch sẽ” để muốn chứng tỏ sự trong sạch của mình, hành động đốt đền là hành động chính nghĩa vì dân chứ không phải một phút nông nổi. Chàng muốn trời chứng giám cho mình, muốn nhận đc sự ủng hộ từ trời và người. Chính nhờ hành động đó mà Tử Văn thấy mình có sức mạnh, rất vững tâm. Mọi người đều “lè lưỡi, lắc đầu, lo sợ thay cho Tử Văn”, nhưng chàng thì “vung tay không cần gì cả”. Đối lập với sự sợ hãi và lo lắng của mọi người, Tử Văn vẫn giữ vững bản lĩnh của mình. Chàng dám làm và dám chịu trách nhiệm về hành động đó, không hề bị nao núng. Hành động kịch đạt kịch tính ở độ cao từ hành động đốt đền của Tử Văn. Câu chuyện có sức cuốn hút mạnh. Không nói ra, nhưng không ai không có câu hỏi dấy lên trong lòng. Như vậy rồi sẽ ra sao?

Khi chàng về đến nhà thì “không còn vung tay không cần gì cả nữa, mà đã thấy trong mình khó chịu, đầu lảo đảo, bụng run run...sốt nóng, sốt rét”. Trong cơn sốt Tử Văn thấy tên giặc xuất hiện trong hình dáng của một kẻ sĩ: đầu đội mũ trụ, cao lớn, khôi ngô, xưng là cư sĩ, cách trình bày ra vẻ trân trọng. Qua các hành động đã thể hiện đc sự giả dối của hắn. Hắn đến trách Tử Văn bắt đầu bằng nguyên lí đạo nho: “nhà ngươi đã theo nghiệp nho, đọc sách vở của thánh hiền, há không biết cái đức của quý thần sao?”. Rồi hắn yêu cầu Tử Văn phải xây trả lại ngôi đền. Không những thế hắn còn đe dọa sẽ kiện Tử Văn ở Minh Ti. Đối lại, Tử Văn: “mặc kệ, cưỡi ngói ngất ngưỡng, tự nhiên”. Và khi tên giặc tức quá không làm đc gì thì hắn phát áo ra đi, còn Tử Văn vẫn cứ một mực điềm nhiên. Qua hành động và đánh ngói ngất ngưỡng của Tử Văn, ta thấy đc thái độ ngang tang, ngạo nghễ của chàng. Ở dáng ngói ấy, Tử Văn dường như không thèm để ý đến mọi lời của viên bách hộ họ Thôi. Bên ngoài Tử Văn không hề biến đổi. Nhưng bên trong đã phục sẵn một tình thế đảo ngược: cái mặc kệ, ngất ngưỡng của Tử Văn, cái bất biến ấy mới là sức mạnh so với cái vạn biến. Có điều ở đây nó chưa đc phép bộc lộ ra hết. Nó như một thứ im lặng, nhưng là một thứ im lặng nín hơi, thu sức vào bên trong, chờ đợi cơ hội. Cái gian tà cứ việc mà lên giọng, gào thét, cái cương nghị cứ lặng thinh như tảng đá lăm lè.

Tử Văn chưa hết ngạc nhiên về tên giặc tự xưng là thổ thần, thì bỗng thổ thần xuất hiện. Trái hẳn với tên giặc, chỉ là “một ông già, áo vải, mũ đen, từ tốn, lễ độ”, phong độ nhàn nhã, thung thỉnh. Cách giới thiệu vẫn trân trọng, nhưng thân mật, gần gũi, đúng là một vị thổ thần dân tộc. Ông già kể sự thật về tên giặc kia cho Tử Văn nghe và cuối cùng không quên dặn dò một cách tha thiết và tội nghiệp: “Nếu không như thế thì tôi đến vui lấp trọn đời mà thấy cũng khó lòng thoát nạn”. Thổ công cũng giúp Tử Văn cách chống lại tên giặc. Trái lại với lúc đối mặt với tên giặc Tử Văn không nói một lời, thì nay Tử Văn nói năng linh hoạt, cởi mở hẳn lên. Tử Văn kêu sao lại tắm gội sạch sẽ, hỏi ông già sao lại không kêu oan với thượng đế?. Đặc biệt Tử Văn còn tỏ ra nao núng: “Hắn nếu thực là tay hung hãn, có thể gieo vạ cho tôi

không?” Tại sao vậy? Bởi đối với tên giặc kia, Tử Văn phải giữ mình nên phải im lặng, giấu cái thực vào cái hư. Còn đối với ông già thì Tử Văn coi là chỗ thân tình. Chỉ ngạc nhiên chút xíu sau đó là thông cảm, mến thg nên cũng chẳng giấu gì nỗi xao xuyến trong lgtrc thể lực của tên giặc kia. Không xao xuyến làm sao đc, Tử Văn chỉ một mình, chỉ mỗi một tấm lòng cương trực, nghĩa khí. Vậy có khác gì ông già chỉ “khư khư một tấm lòng thành thực”. Ông già bị vùi dập thì Tử Văn cũng sẽ vậy. Cho nên nỗi lo sợ của ông già cuối đoạn văn cũng là nỗi lo sợ cho cả Tử Văn.

Bây giờ không còn là cảnh trần gian nữa mà là cảnh âm ti. Tình thế đang ngày càng nguy hiểm với Tử Văn. Bát đầu Tử Văn vung tay không sợ, nhưng rồi sốt li bì, nay thì chết hẳn và bị quỷ sứ bắt đi rất gấp. Con đường đến minh ti, Tử Văn đi qua một con sông dài: thấy những con quỷ mắt xanh, tóc đỏ: đi qua cây cầu dài hơn nghìn thước: cảm nhận đc cái mùi tanh của cối âm và song xám. Với việc sử dụng gam màu tối & lạnh, tác giả đã khắc họa đc một đặc trưng của cõi âm lạnh lẽo và thiếu sinh khí.. Đến minh ti, Tử Văn gặp Diêm Vương, bị quát và đe dọa. Tử Văn không hề nao núng, chàng trả lời rành rọt, rõ ràng khiến cho Diêm Vương phải nghi ngờ. Tử Văn một mực kêu oan. Chàng đấu tranh đến cùng cho lẽ phải, công lí. Cuối cùng Diêm Vương đã cho người đi điều tra. Sự thực chứng tỏ rành rành. Tử Văn đc minh oan, viên bách hộ họ Thôi bị trừng phạt. Tử Văn đc nhận chức phán sự. Đây là chức quan coi việc xử án. Tử Văn rất xứng đáng với phần thưởng này bởi lẽ chàng là người cương trực, biết lẽ đúng sai, phải trái, xứng đáng là người giữ cân cân công lí.

Phân tích bài "Chuyện chức phán sự ở đền Tản Viên" của Nguyễn Dữ - Bài làm 5

"Tryền kì mạn lục" của Nguyễn Dữ là tác phẩm viết bằng chữ Hán gồm 20 truyện, ra đời vào nửa đầu thế kỉ XVI. Tác phẩm thực sự là một sáng tác văn học với sự gia công, hư cấu, sáng tạo, trau chuốt, gọt giũa của Nguyễn Dữ chứ ko phải chỉ là một công trình ghi chép đơn thuần. Trong số đó có tác phẩm "Chuyện chức phán sự đền Tản Viên" đã đề cao tinh thần khẳng khái, cương trực, dám đấu tranh chống lại cái ác, trừ hại cho dân của Ngô Tử Văn; đồng thời thể hiện niềm tin công lí, chính nghĩa nhất định sẽ chiến thắng gian tà.

Chuyện chức phán sự đền Tản Viên kể về Ngô Tử Văn - người vốn khẳng khái, nóng nảy, thấy sự gian tà thì ko thể chịu đợc. Mọi người vẫn thường khen Văn là người cương trực. Ở làng Tử Văn sống trước có một ngôi đền linh ứng nhưng giờ đã thành ngôi đền có hồn của tên giặc xâm lược tử trận gần đó làm yêu quái trong dân gian. Trước sự việc ngôi đền bị uế tạp và yêu quái có thể làm hại dân, "Tử Văn rất tức giận, một hôm tắm gội sạch sẽ, khấn trời rồi châm lửa đốt đền". Sự khẳng khái, nóng nảy của Tử Văn đã dẫn đến một hành động dũng cảm vì dân trừ hại. Sự tức giận của Tử Văn ko phải là sự tức giận cho riêng mình mà là sự tức giận cho mọi người dân đang bị yêu quái quấy nhiễu. Vì thế mà việc làm của Tử Văn là đáng ca ngợi.

Ngô Tử Văn tên là Soạn là người huyện Yên Dũng, đất Lạng Giang. Chàng có tính tình cương trực, thẳng thắn, khẳng khái, nóng nảy, thấy sự gian tà thì không thể chịu đợc. Lời giới thiệu mang giọng ngợi khen, có tác dụng định hướng cho người đọc về hành động kiên quyết của nhân vật này. Minh chứng rõ ràng cho tính cách cứng cỏi của Ngô Tử Văn là hành động đốt đền tà của chàng. Trong khi mọi người đều lắc đầu, lè lưỡi, không dám làm gì quỷ thần ở ngôi đền gần làng quấy nhiễu dân thì Tử Văn vẫn kiên quyết, công khai, đường hoàng, tắm rửa sạch sẽ, khấn trời rồi châm lửa đốt đền. Hành động đó của chàng xuất phát từ tấm lòng muốn

diệt trừ yêu ma, trừ hại cho dân, từ lòng tự tin vào chính nghĩa của Ngô Tử Văn. Hành động vùng tay của Tử Văn khi dân làng cản ngăn anh đốt đền thổ công chứng tỏ cốt cách khảng khái của kẻ sĩ học sách thánh hiền khác với những kẻ nhút nhác chịu đầu hàng trước những thế lực tàn bạo. Sau khi đốt đền xong, chàng trở về nhà thì cảm thấy trong người khó chịu, đầu lảo đảo, bụng run run. Trong cơn nóng sốt chàng thấy một người đội mũ trụ tự xưng là cư sĩ đi đến buồng lời mắng mỏ, đe dọa, kiên quyết kiện Tử Văn xuống tận Diêm Vương nếu không dừng lại ngôi đền như cũ. Trước sự ngang ngược trắng trợn, quyền phép đáng sợ của hồn ma tướng giặc, Tử Văn vẫn điềm nhiên, không hề run sợ mà còn tự tin, không coi những lời đe dọa ra gì, thậm chí chẳng thèm tiếp lời hấn. Thái độ ấy thể hiện một khí phách cứng cỏi, một niềm tin mạnh mẽ vào chính nghĩa, sự đúng đắn trong hành động của Ngô Tử Văn. Nói xong hấn phất áo đi. Chiều tối lại có một ông già, áo vải mũ đen, phong độ nhàn nhã đến nhà Tử Văn tự xưng là Thổ công. Đến kể đầu đuôi sự tình về việc làm ngan ngược của tên tướng giặc cho Tử Văn nghe. Rồi Tử Văn cùng thổ công bày mưu để vạch trần bộ mặt gian xảo của tên tướng giặc, Tử Văn vẫn lời dặn của thổ công. Đến đêm bệnh càng nặng thêm, rồi chàng thấy mình bị 2 tên quỷ sứ đến bắt xuống địa ngục. Sau nửa ngày đường, Cảnh địa phủ rùng rợn với quỷ sứ hung ác, con sông đầy gió tanh sóng xám. Tử Văn bị bọn quỷ sai lôi đi rất nhanh, bị phán xét lạnh lùng là kẻ "tội sâu ác nặng, không được liệt vào hàng khoan giảm", bị kết thêm tội ngoan cố bướng bỉnh nhưng chàng chẳng hề run sợ, không hề nhụt chí, một mực kêu oan "Ngô Soạn này là một kẻ sĩ ngay thẳng ở trần gian, có tội lỗi gì xin bảo cho không nên bắt phải chết một cách oan uổng", chàng đòi phải được phán xét công khai, minh bạch. Khi đối diện trước Diêm vương một vị thần nắm giữ cán cân công lý, Tử Văn vẫn bình tĩnh, dung lời lẽ cứng cỏi để tự bảo vệ mình. Tử Văn đấu tranh vạch tội tên tướng giặc bằng những lí lẽ cứng cỏi, bằng chứng không thể chối cãi, giọng điệu rất đanh thép, hùng hồn. Chàng đã bảo vệ lẽ phải mà bất chấp tính mạng của mình, không chịu khuất phục trước uy quyền, kiên quyết đấu tranh cho công lí và lẽ phải đến cùng. Kết quả, chàng đã chiến thắng tên tướng giặc xảo trá, bảo toàn được sự sống của mình. Sau một tháng, chàng đc thổ công tiến cử vào chức phán sự đền Tản Viên. Tử Văn vui vẻ nhận lời thổ công, thu xếp công việc rồi không bệnh mà mất. Chức phán sự ở đền Tản Viên là một phần thưởng xứng đáng cho tấm lòng trừ gian diệt bạo bảo vệ công lí của chàng. Chiến thắng ấy của Ngô Tử Văn có nghĩa vô cùng to lớn, đã trừng trị đích đáng hồn ma tướng giặc xảo trá, làm sáng tỏ nỗi oan khuất, phục hồi chức vị cho thổ thần nước Việt, giải trừ tai họa cho nhân dân.

Qua Chuyện chức phán sự đền tản viên Nguyễn Dữ đã cho ta thấy đc hiện thực xã hội phong kiến. Một xã hội suy vi thối nát, nơi mà công lí chưa bao giờ đc thực hiện. Chính vì lẽ đó Nguyễn Dữ đã gửi gắm niềm tin, khát vọng về công lí của ông và của cả những con người đang bị áp bức trong xã hội ấy vào nhân vật Ngô Tử Văn. Truyện nhằm đề cao tinh thần khảng khái, cương trực, dám đấu tranh chống lại cái ác trừ hại cho dân của nhân vật chính Ngô Tử Văn. Đồng thời thể hiện một chân lý: chính nghĩa nhất định sẽ chiến thắng gian tà, người tốt cuối cùng vẫn đc trời phù hộ, còn kẻ ác thì phải lãnh hậu quả đã gây ra. Bằng nghệ thuật kể chuyện lôi cuốn, nhân vật đc xây dựng sắc nét, tình tiết và diễn biến truyện giàu kịch tính. Đặc biệt là chi tiết Diêm Vương xử kiện ở âm phủ nhằm đẩy xung đột kịch tính của truyện đến cao trào để nhân vật chính Ngô Tử Văn có dịp bộc lộ bản lĩnh, khí phách của mình. Truyện đã để lại ấn tượng mạnh mẽ trong lòng người đọc.

Sự khảng khái, cương trực của Tử Văn còn thể hiện qua thái độ của chàng với hồn ma tên tướng giặc. Khi sống hẳn là kẻ xâm lược nước ta, đến khi bỏ mạng ở nước Nam thì lại tranh miếng Thổ địa, vậy mà còn láo xược dám đến mắng mỏ, đe dọa Tử Văn. Trước sự ngang ngược trắng trợn của hồn ma tướng giặc, chàng không hề khiếp sợ mà vẫn “ngồi ngất ngưỡng tự nhiên”. Điều đó càng chứng tỏ một khí phách cứng cỏi, một niềm tin vào chính nghĩa, sự đúng đắn trong hành động của Ngô Tử Văn. Vì cảm kích hành động chính nghĩa của chàng mà Thổ thần đã đến dặn dò chàng, đồng thời nhận lời giúp đỡ nếu Tử Văn cần đến người làm chứng.

Bản lĩnh kiên định, chính nghĩa của Tử Văn được thể hiện rõ nhất trong khi chàng lôi xuống âm phủ và hầu kiện với Diêm Vương. Bị lũ quỷ sai nha lôi xuống địa phủ, đi qua những cảnh âm tào rừng rợn, nào quỷ dạ xoa, nào qua sông “gió tanh sóng xám”, hơi lạnh đến thấu xương nhưng Tử Văn không hề run sợ, không vì thế mà trở nên chùn nhụt, khúm núm. Ngay cả khi bị quy kết “tội ác sâu nặng, không được dự vào hàng khoan giảm”, Tử Văn không tâm phục, một mực kêu oan, đòi phải xét xử minh bạch. Khi đối diện với Diêm Vương uy quyền và trước những lèo lá trá trộn của hồn ma tướng giặc, Tử Văn cũng không hề nao núng, ngược lại còn đanh thép vạch trần những tội ác của tên tướng giặc với những bằng chứng mà hẳn không thể nào chối cãi. Vì sự chính nghĩa, chàng đã hết lòng đấu tranh và cuối cùng cũng đã chiến thắng được tên giặc hung ác, trả lại chức vị cho Thổ thần nước Việt, giải trừ tai họa cho nhân dân. Không những thế, vì có nhân cách cao đẹp mà Tử Văn còn được tiến cử vào chức phán sự đền Tản Viên, chịu trách nhiệm bảo vệ và giữ gìn công lí.

Ngược lại với sự cương trực, ngay thẳng của Tử Văn là sự gian trá,狡 hoạt của viên Bách hộ họ Thôi. Vốn là một tên tướng giặc bại trận bỏ thân nơi đất khách, hẳn trở thành một hồn ma lưu vong, không người cúng tế. Nhưng ngay cả khi chết đi rồi thì bản chất xâm lược của hắn vẫn không hề mất đi. Hắn cướp ngôi đền của Thổ thần, tác oai tác quái làm hại dân lành nếu không cúng tế cho hắn. Khi bị Tử Văn đốt đền, hắn còn trịnh thượng đến dọa nạt, dùng lời lẽ đạo Nho kẻ sĩ để buộc tội. Thấy Tử Văn không hề run sợ, hắn có tìm đến tận Diêm Vương để nhờ trừng trị. Đây đích xác là một kẻ vừa ăn cướp vừa la làng. Khi có nguy cơ bị bại lộ thì hắn lấp liếm, ra vẻ từ bi độ lượng nhưng nhờ có Diêm Vương phán xét, kẻ gian trá như hắn đã bị trừng trị thích đáng. Nếu như Tử Văn là một hàn sĩ áo vải đại diện cho chính nghĩa và tinh thần đấu tranh vì lẽ phải thì hồn ma tên tướng giặc chính là đại diện cho kẻ xâm lược gian ác, xảo quyệt. Xây dựng hai nhân vật này, tác giả đã thể hiện tinh thần chính nghĩa của con người Việt Nam, đồng thời vạch trần và tố cáo bản chất xấu xa, bất lương của bọn cướp nước. Người chính trực dù chết vẫn chính trực, kẻ tiểu nhân thì về cõi tào địa phủ cũng vẫn xảo trá, đê tiện.

Qua cuộc đấu tranh chống lại cái ác, bảo vệ chính nghĩa, trừ hại cho dân, hình tượng nhân vật Ngô Tử Văn đã để lại những ấn tượng sâu sắc trong người đọc. Đó là một con người khảng khái, chính trực, bản lĩnh vững vàng để bảo vệ công lí, chống lại cái xấu cái ác. Qua đây, tác giả cũng thể hiện niềm tin về sự chính nghĩa nhất định sẽ thắng gian tà, thể hiện tinh thần tự tôn dân tộc, bộc lộ quyết tâm đấu tranh với cái xấu, cái ác đến cùng. Truyện cũng ngầm phản ánh xã hội thực tại với đầy rẫy những bất công, những quan tham thì nhận của đút, cái ác thì hoành hành, công lí thì bị che mắt. Tất cả những ý nghĩa nhân đạo, nhân văn này đã góp phần làm nên đặc sắc cũng như thành công cho tác phẩm.